QUỐC HỘI KHÓA XVI
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH HÀ TĨNH

Số: 297 /BC-ĐĐBQH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 23 tháng 11 năm 2026

BÁO CÁO NHANH
Kết quả Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XVI

Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XVI diễn ra ngay sau thành công tốt đẹp của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV và chỉ sau Kỳ họp không thường lệ thứ Nhất gần 02 tháng, với trọng tâm là công tác lập pháp, xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền nhằm kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, hoàn thiện thể chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo động lực và không gian phát triển mới cho đất nước. Kỳ họp đã khai mạc trọng thể vào sáng thứ Bảy, ngày 17/10 và được tiến hành theo 02 đợt: đợt 1, Quốc hội tập trung làm việc 25 ngày liên tục từ ngày 17/10 đến ngày 13/11/2026; đợt 2 từ ngày 20/11 đến ngày 21/11 (trong đó có 05 ngày thứ Bảy, 01 ngày Chủ nhật).

Sau **27** ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, dân chủ, trách nhiệm, với cường độ cao, Quốc hội đã hoàn thành khối lượng công việc rất lớn, đạt nhiều kết quả nổi bật, vượt mức đề ra so với chương trình thông qua tại đầu Kỳ họp. Tại Kỳ họp này, Quốc hội đã xem xét, thảo luận và biểu quyết thông qua **38** luật, **18** nghị quyết *(trong đó có **05** nghị quyết quy phạm pháp luật, **12** nghị quyết về kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước, công tác nhân sự, giám sát và quyết định vấn đề quan trọng và **01** nghị quyết Kỳ họp)*; tiến hành phiên chất vấn và trả lời chất vấn đầu tiên trong nhiệm kỳ; cho ý kiến lần đầu đối với **05** dự án luật khác, làm cơ sở cho các cơ quan tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo để trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 3.

Trong điều kiện khối lượng công việc rất lớn, với yêu cầu cao về chất lượng và tiến độ, các vị đại biểu Quốc hội đã phát huy tinh thần trách nhiệm, tận tụy, chủ động nghiên cứu tài liệu, tích cực tham gia thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến tâm huyết, kiến nghị và đề xuất các giải pháp thiết thực đối với những vấn đề lớn, quan trọng của đất nước, nhất là trong phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng, hoàn thiện thể chế và những vấn đề cử tri, Nhân dân quan tâm; đồng thời có nhiều ý kiến góp ý cụ thể bằng văn bản đối với các nội dung quan trọng, cấp bách, góp phần hoàn thiện các nội dung trình Quốc hội xem xét, quyết định. Không khí thảo luận diễn ra sôi nổi, thẳng thắn, dân chủ, trách nhiệm, với khoảng 6.200 lượt ý kiến phát biểu tại tổ và hội trường. Các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan có liên quan đã chủ động, khẩn trương tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến của đại biểu Quốc hội; chỉnh lý bảo đảm các dự thảo luật, nghị quyết hoàn thiện với chất lượng cao nhất trước khi trình Quốc hội quyết định. Kết

quả Kỳ họp tiếp tục khẳng định tinh thần đổi mới, trách nhiệm, chủ động, quyết liệt của Quốc hội trong thực hiện nhiệm vụ; đồng thời thể hiện sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan hữu quan trong việc kịp thời thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn, tạo cơ sở pháp lý và động lực mới cho sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước.

I. VỀ CÔNG TÁC LẬP PHÁP

Tại Kỳ họp, Quốc hội đã dành 80% thời gian kỳ họp cho việc xem xét, thảo luận, ban hành mới và sửa đổi toàn diện, căn bản **22** luật, bộ luật lớn, quan trọng, mang tính nền tảng của hệ thống pháp luật, tác động trực tiếp và sâu rộng đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tư pháp, hành chính và bảo vệ môi trường của đất nước; thông qua **16** luật để sửa đổi, bổ sung một số điều trong **38** luật hiện hành *(nhiều luật được xây dựng theo hướng sửa đổi, bổ sung đồng thời các luật có liên quan, nhằm xử lý những bất cập mang tính liên ngành và tăng tính đồng bộ của hệ thống pháp luật)*; thông qua 3/5 nghị quyết quy phạm pháp luật quy định các nội dung *thí điểm, cơ chế, chính sách đặc thù* để giải quyết dứt điểm "điểm nghẽn" pháp lý, tạo đột phá về thể chế, thúc đẩy tăng trưởng theo chủ trương của Đảng, nâng cao hiệu quả quản lý, đáp ứng yêu cầu minh bạch thông tin theo chuẩn quốc tế. Đồng thời, Quốc hội cho ý kiến về **05** dự án luật để các cơ quan tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện, trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp tiếp theo.

1. Về các luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua

1.1. ***Trong lĩnh vực kinh tế - tài chính***, Quốc hội đã thông qua nhiều luật quan trọng, tập trung hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về quản lý, phân bổ và sử dụng các nguồn lực của nền kinh tế; đồng thời đổi mới cơ chế, chính sách trong các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, tài chính và phát triển doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới, đặc biệt là tạo khung khổ pháp lý thuận lợi việc thực hiện mục tiêu tăng trưởng GDP từ 10% trở lên, gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô.

Xuất phát từ vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của đất đai trong quản lý, khai thác và sử dụng các nguồn lực quốc gia, *Luật Đất đai (sửa đổi)* được Quốc hội thông qua với kỳ vọng sẽ tạo chuyển biến thực chất trong quản lý và sử dụng đất đai, khắc phục triệt để những bất cập, tồn tại kéo dài, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người sử dụng đất và nhà đầu tư; đưa đất đai thực sự trở thành nguồn lực quan trọng phục vụ hiệu quả cho sự phát triển đất nước, đồng thời bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người dân. Cùng với đó, *Luật Nhà ở (sửa đổi)* và *Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi)* góp phần hoàn thiện đồng bộ thể chế, chính sách về nhà ở và thị trường bất động sản; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong phát triển nhà ở, nhất là nhà ở xã hội và hoạt động kinh doanh bất động sản; tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý, giao dịch bất động sản, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, hướng tới xây dựng thị trường bất động sản phát triển lành mạnh, an toàn, ổn định và bền vững.

Nhằm nâng cao hiệu quả quản lý tài chính công, phân bổ và sử dụng các

nguồn lực nhà nước, Quốc hội đã thông qua *Luật Ngân sách nhà nước (hợp nhất)* trên cơ sở hợp nhất Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đầu tư công, hướng tới khắc phục những bất cập, chồng chéo, tăng cường kỷ luật tài khóa, nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ và sử dụng ngân sách nhà nước, vốn đầu tư công. Với yêu cầu đổi mới cơ chế, chính sách về đấu thầu, *Luật Đấu thầu (sửa đổi)* được ban hành, tập trung tháo gỡ những vướng mắc, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, mở rộng quyền tự chủ trong mua sắm; đổi mới các hình thức lựa chọn nhà thầu, đơn giản hóa trình tự, thủ tục, hoàn thiện chính sách ưu đãi và quy định về mua sắm thuốc, vật tư, thiết bị y tế; đồng thời tăng cường công khai thông tin, trách nhiệm giải trình, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Với định hướng kiến tạo môi trường thuận lợi cho phát triển doanh nghiệp, tạo điều kiện cho người dân sản xuất, kinh doanh, *Luật Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa* ban hành đã đổi mới cách tiếp cận chính sách theo hướng chuyển từ tư duy hỗ trợ sang kiến tạo phát triển, lấy hiệu quả hoạt động và sự lớn mạnh thực chất của doanh nghiệp làm thước đo, qua đó tạo động lực thúc đẩy khu vực doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh và đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, Luật Thuế thu nhập cá nhân được ban hành tiếp tục cụ thể hóa chủ trương của Đảng tại Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân và tháo gỡ vướng mắc trong thực tiễn, với những quy định nổi bật như: miễn thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) 03 năm đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa kể từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu; miễn thuế TNDN đối với cơ sở giáo dục công lập, cơ sở giáo dục tư thục hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận; miễn thuế TNDN, thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ cung cấp suất ăn cho cơ sở giáo dục, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; giảm thuế cho doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật, người dân tộc thiểu số; tăng cường quản lý đất đai để đưa vào mục tiêu phát triển kinh tế, do đó quy định về việc tăng thuế đối với đất bỏ hoang (chịu thuế suất 0,2%), đất sử dụng không đúng mục đích (chịu thuế suất 0,15%)... nhằm khắc phục tình trạng đất bỏ hoang gây lãng phí nguồn lực đất đai.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực được ban hành nhằm tháo gỡ điểm nghẽn trong phát triển điện lực, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia và đáp ứng yêu cầu tăng trưởng kinh tế. Luật tập trung hoàn thiện cơ chế quy hoạch, đầu tư và lựa chọn nhà đầu tư dự án điện lực; thúc đẩy năng lượng tái tạo, năng lượng mới, điện gió ngoài khơi và lưu trữ điện; hoàn thiện thị trường điện cạnh tranh, cơ chế mua bán điện trực tiếp và giá điện; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số, bảo đảm cung ứng điện an toàn, ổn định và bền vững. *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo vệ môi trường* được ban hành nhằm tháo gỡ điểm nghẽn về thể chế, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn và phát triển thị trường các-bon trong nước. Luật tập trung đơn

giản hóa thủ tục hành chính, chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong thẩm định, cấp phép môi trường; hoàn thiện quy định về quản lý chất thải, bảo vệ môi trường nước, không khí, chuyển đổi số và thị trường các-bon, góp phần phát triển kinh tế nhanh, bền vững.

Bên cạnh đó, Quốc hội thông qua nhiều luật sửa đổi, bổ sung nhằm tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về đầu tư, chứng khoán, thương mại, cạnh tranh, quản lý ngoại thương, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý một số ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh[1]. Các luật được ban hành góp phần hoàn thiện thể chế quản lý kinh tế, tài chính; nâng cao hiệu quả phân bổ, quản lý và sử dụng các nguồn lực công; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế.

1.2. Quốc hội đã thông qua nhiều luật, nghị quyết quan trọng trên các lĩnh vực ***y tế, văn hóa, thể thao, du lịch, lao động, việc làm và an sinh xã hội***.

- ***Trong lĩnh vực y tế***, Quốc hội đã thông qua *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trẻ em, Luật Người khuyết tật, Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Luật Dược, Luật Người cao tuổi và Luật Bảo hiểm y tế; Luật Hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá.* Các luật tập trung hoàn thiện chính sách, bảo đảm thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân tại Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị; đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế, nhất là quản lý giá, việc mua sắm thiết bị y tế, thuốc và chia sẻ dữ liệu trong lĩnh vực dược. Trong đó, *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá* đã bổ sung khái niệm và các hành vi bị nghiêm cấm liên quan đến thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng, tạo cơ sở pháp lý cho công tác quản lý, phòng ngừa tác hại của các sản phẩm này. Qua đó, các chính sách hướng tới nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, tăng cường tính công khai, minh bạch và hiệu quả quản lý trong lĩnh vực y tế.

- ***Trong lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch***, Quốc hội đã thông qua *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao, Luật Du lịch, Luật Thư viện, Luật Điện ảnh, Luật Di sản văn hóa, Luật Quảng cáo, Luật Báo chí*, tập trung xử lý những vướng mắc về thẩm quyền quản lý sau sắp xếp tổ chức bộ máy và vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm; tháo gỡ các điểm nghẽn trong hoạt động thư viện, điện ảnh, bảo tồn di sản, quảng cáo và báo chí; đồng thời, thông qua *Nghị quyết của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển du lịch Việt Nam* với các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư phát triển các dự án du lịch động lực, du lịch chất lượng cao; thúc đẩy phát triển hạ tầng, sản

[1] Gồm: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cạnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đo lường; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập;...

phẩm, thị trường du lịch; thí điểm có kiểm soát các mô hình kinh doanh mới và áp dụng chính sách thị thực linh hoạt để thu hút khách quốc tế. Các cơ chế, chính sách này nhằm tháo gỡ những hạn chế về hạ tầng, sản phẩm, nguồn nhân lực và năng lực cạnh tranh, tạo điều kiện để các địa phương chủ động khai thác tiềm năng, lợi thế, thúc đẩy phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn.

- ***Trong lĩnh vực lao động, việc làm và an sinh xã hội***, Quốc hội đã thông qua *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới, Luật Hoạt động chữ thập đỏ và Luật Việc làm*; *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động* và *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội*. Các luật tập trung tháo gỡ những vướng mắc về tổ chức, quản lý, đồng thời hoàn thiện chính sách về lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội và an sinh xã hội, bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động. Đáng chú ý, Quốc hội đã quyết định bổ sung 02 ngày nghỉ lễ là ngày 24/11 hằng năm là "Ngày Văn hóa Việt Nam" và ngày 27/7 là "Ngày Tổ quốc tri ân - Ngày Thương binh, Liệt sĩ", người lao động được nghỉ làm việc và hưởng nguyên lương. Cắt giảm giấy phép, chứng chỉ, đơn giản hóa thủ tục hành chính đối với các quy định về điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực cho thuê lại lao động, dịch vụ việc làm, lưu trữ và huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, chuyển từ cơ chế tiền kiểm sang thông báo và hậu kiểm. Các chính sách bảo hiểm xã hội được sửa đổi theo hướng minh bạch hơn trong quản lý, sử dụng quỹ, bổ sung nguyên tắc bảo toàn và cơ chế đánh giá, giám sát, kiểm soát rủi ro trong hoạt động đầu tư quỹ. Bên cạnh đó, *Luật Nuôi con nuôi (sửa đổi)* được thông qua góp phần hoàn thiện cơ chế giải quyết việc nuôi con nuôi theo hướng tạo điều kiện để trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, nuôi dưỡng trong môi trường gia đình phù hợp; đồng thời tăng cường bảo đảm tính nhân đạo, minh bạch và phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

1.3. *Đối với lĩnh vực chuyển đổi số, an ninh và đối ngoại,* Quốc hội đã thông qua *Luật Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia, Luật Định danh và xác thực điện tử, Luật An ninh dữ liệu, Luật Thỏa thuận quốc tế (sửa đổi) và các luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ*. Các luật tập trung hoàn thiện cơ sở pháp lý về bảo vệ an ninh quốc gia, an ninh dữ liệu, bảo vệ các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia trước những nguy cơ, thách thức mới; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong tình hình mới. Đáng chú ý, *Luật Định danh và xác thực điện tử* được thông qua, tạo cơ sở pháp lý cho việc đổi mới phương thức quản lý và cung cấp dịch vụ từ dựa trên giấy tờ sang dựa trên dữ liệu số. Điểm nổi bật là thiết lập cơ chế định danh, xác thực thống nhất trên môi trường điện tử, thúc đẩy kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu sẵn có, hạn chế yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin đã được số hóa, góp phần đổi mới phương thức quản lý nhà nước, đơn giản hóa thủ tục hành chính và thúc đẩy chuyển đổi số,… *Luật An ninh dữ liệu* được thông qua với điểm nổi bật là xác lập nguyên tắc bảo vệ an ninh dữ liệu theo cấp độ rủi ro và xuyên suốt vòng đời dữ liệu; đồng thời tăng cường bảo vệ chủ quyền dữ liệu quốc gia, kiểm soát hoạt động chuyển dữ liệu

xuyên biên giới, đáp ứng yêu cầu bảo đảm an ninh dữ liệu trong bối cảnh phát triển trí tuệ nhân tạo và công nghệ mới,… *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ* tiếp tục thể chế hóa các chủ trương về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, gắn với yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền,… *Luật Thỏa thuận quốc tế (sửa đổi)* được ban hành góp phần hoàn thiện cơ sở pháp lý về ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong hoạt động đối ngoại, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế sâu rộng và triển khai đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước trong tình hình mới.

1.4. ***Đối với lĩnh vực tư pháp***, Quốc hội đã sửa đổi toàn diện *Bộ luật Hình sự* và *Bộ luật Tố tụng hình sự* và một số luật liên quan đến hoạt động tư pháp đánh dấu bước tiến quan trọng trong việc hoàn thiện pháp luật về tư pháp, nhằm thể chế hóa kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, cải cách tư pháp, đổi mới chính sách hình sự, nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm và bảo vệ công lý. Trong đó, *Bộ luật Hình sự* tập trung hoàn thiện các quy định về tội phạm và hình phạt theo hướng phân hóa trách nhiệm hình sự, xử lý nghiêm các hành vi nguy hiểm cho xã hội, đồng thời đề cao tính nhân đạo, hướng thiện, khuyến khích người phạm tội sửa chữa sai lầm, bảo vệ người dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. *Bộ luật Tố tụng hình sự* tập trung đổi mới, hoàn thiện trình tự, thủ tục tố tụng; phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan tiến hành tố tụng; hướng tới xây dựng nền tố tụng hình sự hiện đại, dân chủ, công khai, minh bạch, hiệu quả, bảo đảm tốt hơn quyền con người, quyền công dân, tăng cường kiểm soát quyền lực, phòng ngừa oan, sai, chống lạm quyền, bảo đảm xử lý tội phạm nghiêm minh, nhân văn, thuyết phục. Bên cạnh đó, Quốc hội thông qua *Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự (sửa đổi)* góp phần kiện toàn hệ thống cơ quan điều tra, phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, thẩm quyền điều tra, đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Cùng với việc hoàn thiện pháp luật về hoạt động tư pháp, Quốc hội đã thông qua *Luật Luật sư (sửa đổi)* để bảo đảm hoàn thiện cơ sở pháp lý cho tổ chức và hoạt động luật sư, nâng cao chất lượng dịch vụ pháp lý và hiệu quả hoạt động bổ trợ tư pháp, với nhiều nội dung đổi mới đáng chú ý, hướng tới xây dựng và phát triển đội ngũ luật sư có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng, am hiểu pháp luật, giỏi kỹ năng hành nghề, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế; đồng thời chú trọng đổi mới công tác quản lý nhà nước, nâng cao trách nhiệm tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư, tạo điều kiện để luật sư và tổ chức hành nghề luật sư phát triển chuyên nghiệp, thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm theo quy định của pháp luật. *Luật Đấu giá tài sản (sửa đổi)* được thông qua góp phần hoàn thiện cơ sở pháp lý, khắc phục những bất cập trong thực tiễn, nâng cao tính công khai, minh bạch, hiệu quả và trách nhiệm của các chủ thể tham gia hoạt động đấu giá.

1.5. ***Trong xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật***, Quốc hội đã thông qua *Luật Văn bản quy phạm pháp luật* (thay thế Luật Ban hành văn bản quy phạm

pháp luật), đánh dấu bước đổi mới quan trọng trong công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Luật tập trung thể chế hóa Kết luận số 09-KL/TW về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và các quan điểm, chủ trương mới của Đảng liên quan đến công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật, bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

1.6. ***Trong lĩnh vực quản lý nhà nước và phát huy dân chủ ở cơ sở***, Quốc hội đã thông qua *Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi)* và *Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (sửa đổi)*, góp phần hoàn thiện cơ sở pháp lý về quản lý nhà nước, bảo đảm kỷ cương và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Trong đó, *Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi)* tập trung hoàn thiện các quy định về xử phạt, thi hành quyết định xử phạt theo hướng đơn giản hóa trình tự, thủ tục, đẩy mạnh chuyển đổi số, tạo điều kiện thực hiện xử phạt vi phạm hành chính toàn trình trên môi trường điện tử, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. *Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (sửa đổi)* đã cụ thể hóa phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng"; tăng cường cơ chế kiểm tra, giám sát, trách nhiệm giải trình và đánh giá việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, góp phần bảo đảm dân chủ thực chất, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

2. Về các dự án luật được Quốc hội cho ý kiến

Tại Kỳ họp, Quốc hội đã dành thời gian thảo luận cho ý kiến về 05 dự án, gồm: Bộ luật Hàng hải và Đường thủy Việt Nam; Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi); Luật Bưu chính (sửa đổi); Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh; Luật Phát triển công nghiệp văn hóa. Trong đó, Luật Bưu chính (sửa đổi) được Quốc hội điều chỉnh thời gian thông qua từ Kỳ họp thứ 2 **sang Kỳ họp thứ 3** để Chính phủ tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu, hoàn thiện, bảo đảm chất lượng, tính khả thi, thống nhất và đồng bộ của dự án luật trên cơ sở chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước và ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội.

Qua thảo luận cho thấy, các vị đại biểu Quốc hội cơ bản thống nhất với việc cần thiết với việc sửa đổi, ban hành các dự án luật để kịp thời thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, khắc phục những bất cập, hạn chế của pháp luật hiện hành, hoàn thiện cơ sở pháp lý, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời, đóng góp nhiều ý kiến cụ thể, sâu sắc đối với các nội dung của từng dự án, làm cơ sở để các cơ quan chủ trì soạn thảo, cơ quan thẩm tra nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ, dự thảo luật, trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 3. Đặc biệt, đối với 03 dự án *Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi), Luật Phát triển công nghiệp văn hóa* và *Luật Bưu chính (sửa đổi),* ngay sau khi Quốc hội kết thúc thảo luận tại Tổ và Hội trường, các cơ quan chủ trì soạn thảo đã khẩn trương nghiên cứu ý kiến đại biểu Quốc hội, tiếp thu, chỉnh lý các dự thảo luật và báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ trong thời gian giữa 02 đợt của Kỳ họp. Sau khi xem xét, cân nhắc kỹ lưỡng, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ nhận thấy các dự thảo luật cần tiếp tục được nghiên cứu,

hoàn thiện thêm trước khi trình Quốc hội xem xét, thông qua. Đây là sự thận trọng cần thiết nhằm bảo đảm chất lượng, tính đồng bộ và tính khả thi của các quy định trước khi trình Quốc hội xem xét tại Kỳ họp sau, kiên quyết không chạy theo số lượng văn bản hay tiến độ mà xem nhẹ tính thực tiễn và hiệu quả thi hành.

(Xin gửi kèm theo Phụ lục các nội dung cơ bản của luật, nghị quyết quy phạm pháp luật tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XVI)

II. XEM XÉT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI, NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ CÁC VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG

Tại Kỳ họp, Quốc hội đã xem xét, thảo luận và quyết định **18 nhóm** vấn đề về kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước, công tác nhân sự và các vấn đề quan trọng khác, trong đó đã xem xét, quyết định chủ trương đầu tư **04** chương trình, dự án quan trọng nhằm xử lý, tháo gỡ các điểm nghẽn, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

1. Quốc hội đã xem xét, thảo luận về các báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2026 và đánh giá cao nỗ lực chỉ đạo, điều hành quyết liệt và tổ chức thực hiện của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự cố gắng, nỗ lực vào cuộc, tinh thần trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương; biểu dương tinh thần nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp, các tầng lớp Nhân dân đã hoàn thành cơ bản các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030.

1.1. *Quốc hội thông qua Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2027*, thể hiện sự đồng thuận và quyết tâm chính trị cao của Quốc hội trong việc xác lập các mục tiêu, định hướng phát triển và những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cho năm 2027. Nghị quyết đã đề ra kế hoạch tổng thể với 45 chỉ tiêu chủ yếu, xác định năm 2027 là "năm tăng tốc, bứt phá, tạo đà, tạo thế và tạo lực để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng", cùng mục tiêu tăng trưởng GDP từ 10% trở lên. Để đạt được các mục tiêu trên, Quốc hội đã thông qua 11 nhóm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm; tập trung vào hoàn thiện thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược; thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Bên cạnh đó, chú trọng bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe Nhân dân, phát triển nhà ở xã hội, thực hiện hiệu quả các chính sách về lao động, việc làm; đồng thời tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, củng cố quốc phòng, an ninh và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại.

Quốc hội đề nghị Chính phủ tiếp tục chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan theo dõi sát diễn biến, dự báo tình hình, triển khai đồng bộ, kịp thời, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra, khắc phục các tồn tại, hạn chế, phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2027.

1.2. *Quốc hội thông qua dự toán ngân sách nhà nước năm 2027* với số thu

ngân sách nhà nước là 3.334.338 tỷ đồng; tổng số chi ngân sách nhà nước là 4.073.935 tỷ đồng; mức bội chi ngân sách nhà nước là 739.597 tỷ đồng (tương đương 4,5% GDP); tổng mức vay của ngân sách nhà nước là 1.279.717 tỷ đồng; đồng thời, yêu cầu Chính phủ bổ sung nguồn cải cách tiền lương của ngân sách trung ương từ số tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2026 của các Bộ, cơ quan trung ương theo quy định tại Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ.

Quốc hội giao Chính phủ tập trung điều hành chính sách tài khóa chủ động, hợp lý, linh hoạt với chính sách tiền tệ và các chính sách khác; tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện đồng bộ hệ thống luật về thuế, chính sách thu bảo đảm minh bạch, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng, thúc đẩy; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong phân bổ, giao dự toán, quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách nhà nước gắn với trách nhiệm người đứng đầu; chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường thanh tra, kiểm tra, đánh giá giám sát việc triển khai phân bổ, giao dự toán và thực hiện dự toán ngân sách nhà nước, bảo đảm hiệu quả; xử lý trách nhiệm tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước,…

1.3. *Quốc hội thông qua Nghị quyết về phân bổ ngân sách trung ương năm 2027*, trong đó quyết định tổng số thu ngân sách trung ương là 1.775.593 tỷ đồng; tổng số chi ngân sách trung ương là 2.364.411 tỷ đồng (trong đó, dự toán 408.747 tỷ đồng để bổ sung cân đối cho ngân sách địa phương; dự toán 311.363 tỷ đồng bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương). Quốc hội giao Chính phủ chỉ đạo các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương phân bổ vốn đầu tư ngân sách nhà nước bảo đảm tập trung, có trọng điểm, tuân thủ điều kiện, thứ tự ưu tiên theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,…

1.4. *Quốc hội thông qua Nghị quyết phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025*, trong đó quyết định tổng số thu cân đối ngân sách nhà nước là 4.267.354 tỷ đồng, bao gồm cả số thu chuyển nguồn từ năm 2024 chuyển sang năm 2025, thu kết dư ngân sách địa phương năm 2024, thu từ quỹ dự trữ tài chính; tổng số chi cân đối ngân sách nhà nước là 4.560.931 tỷ đồng, bao gồm cả số chi chuyển nguồn từ năm 2025 sang năm 2026; bội chi ngân sách nhà nước là 400.163 tỷ đồng, bằng 3,1% GDP, không bao gồm kết dư ngân sách địa phương; tổng mức vay của ngân sách nhà nước để bù đắp bội chi và trả nợ gốc là 736.909 tỷ đồng. Quốc hội giao Chính phủ công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 theo đúng quy định của pháp luật; chỉ đạo các Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp và các đơn vị quản lý thu, chi ngân sách nhà nước theo đúng quy định của pháp luật và các Nghị quyết của Quốc hội.

2. Quốc hội đã xem xét, quyết định chủ trương đầu tư **03** dự án đầu tư quan trọng quốc gia, có ý nghĩa chiến lược liên quan đến sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

- Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Bảo Hà - Lai Châu, đoạn Bảo Hà - Tân Phong được ban hành sẽ tăng cường

kết nối Lai Châu và Lào Cai với Thủ đô Hà Nội thông qua cao tốc Nội Bài - Lào Cai, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Bắc. Dự án dài khoảng 119 km, quy mô 04 làn xe, gồm 04 dự án thành phần, với sơ bộ tổng mức đầu tư 50.990 tỷ đồng, trong đó dự kiến bố trí 35.693 tỷ đồng trong giai đoạn 2026-2030. Dự án dự kiến khởi công trong quý IV năm 2027, phấn đấu cơ bản hoàn thành năm 2030 và đưa vào khai thác trong năm 2031.

- *Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum* được ban hành nhằm hình thành tuyến cao tốc kết nối khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ với Tây Nguyên, tăng cường liên kết vùng, đáp ứng nhu cầu vận tải, giảm tải cho Quốc lộ 24; tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, thu hẹp chênh lệch phát triển giữa các khu vực. Dự án dài khoảng 132 km, quy mô 04 làn xe, gồm 02 dự án thành phần, với sơ bộ tổng mức đầu tư 48.283 tỷ đồng, trong đó dự kiến vốn ngân sách nhà nước bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 và nguồn vốn hợp pháp khác, trong đó dự kiến bố trí khoảng 46.236 tỷ đồng từ nguồn vốn ngân sách trung ương và khoảng 2.047 tỷ đồng nguồn vốn ngân sách tỉnh Quảng Ngãi. Dự án phấn đấu cơ bản hoàn thành năm 2030 và đưa vào khai thác trong năm 2031.

- *Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Mộc Châu - Sơn La - Điện Biên, địa phận tỉnh Sơn La* được ban hành có ý nghĩa quan trọng, mang tính chiến lược đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh khu vực Tây Bắc. Dự án có chiều dài khoảng 179,5 km, quy mô 04 làn xe, tốc độ thiết kế 80 km/h, với sơ bộ tổng mức đầu tư 63.120 tỷ đồng, trong đó ngân sách trung ương giai đoạn 2026 - 2030 dự kiến bố trí khoảng 43.812 tỷ đồng. Dự án được chia thành 08 dự án thành phần, gồm 04 dự án thành phần bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và 04 dự án thành phần xây dựng. Dự án dự kiến chuẩn bị đầu tư từ năm 2026, triển khai thực hiện từ năm 2027, phấn đấu cơ bản hoàn thành năm 2030 và đưa vào khai thác trong năm 2031.

Ngoài ra, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về việc kết thúc việc thực hiện Nghị quyết số 38/2004/QH11 và Nghị quyết số 66/2013/QH13 của Quốc hội về chủ trương đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh.

3. Sau khi xem xét kỹ lưỡng, Quốc hội đã thông qua *Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy và tội phạm giai đoạn 2026 - 2035* nhằm phát huy những thành tựu, kết quả đã đạt được, khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống ma túy và tội phạm, hướng đến kéo giảm bền vững tội phạm, giảm cung, giảm cầu, giảm tác hại của ma túy; góp phần thực hiện các mục tiêu chiến lược, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng và các cam kết quốc tế của Việt Nam về công tác phòng, chống tội phạm và ma túy, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự, xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển.

4. Quốc hội đã thông qua *Nghị quyết về việc điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính giữa thành phố Hà Nội và tỉnh Phú Thọ*, nhằm cụ thể hóa Nghị quyết số 27-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển các vùng và tổ chức không gian phát triển

quốc gia trong giai đoạn mới; tạo không gian phát triển mới cho các địa phương mang tính chiến lược, thể hiện tư duy quản trị không gian hiện đại, giải quyết triệt để bất cập và tạo dư địa phát triển bền vững cho vùng Thủ đô.

5. Quốc hội đã xem xét, thông qua *Nghị quyết Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XVI* với nhiều nội dung quan trọng, trong đó, đã quyết nghị:

- Giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định cụ thể về chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

- Đồng ý thực hiện thu thập thông tin của người nước ngoài trước khi nhập cảnh Việt Nam, trừ người nước ngoài mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và người nước ngoài nhập cảnh bằng thị thực theo quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 8 của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam, nhằm bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Đồng ý tiếp tục thực hiện cấp giấy thông hành nhập xuất cảnh cho công dân Việt Nam sang các tỉnh, thành phố biên giới của Trung Quốc tiếp giáp Việt Nam trên cơ sở nguyên tắc "có đi, có lại". Giao Chính phủ chỉ đạo Bộ Công an ban hành mẫu giấy thông hành và quy định thủ tục cấp; rà soát tổng thể hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam để điều chỉnh, bổ sung ngay trong năm 2027, bảo đảm đồng bộ, thống nhất.

- Thống nhất Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi được áp dụng các cơ chế, chính sách đang được áp dụng đối với khu thương mại tự do tại thành phố Hải Phòng, Đà Nẵng và các cơ chế, chính sách, ưu đãi cao nhất theo quy định của Luật Phát triển đô thị, bao gồm cả khoản 6 Điều 1 của Luật Phát triển đô thị; giao Chính phủ xem xét, quyết định các cơ chế, chính sách áp dụng cho Khu kinh tế Dung Quất, có hiệu lực từ ngày 01/01/2027 bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng nhằm đáp ứng ngay yêu cầu về lọc, hóa dầu, đóng tàu, dự trữ chiến lược, phát triển năng lượng quốc gia.

- Thống nhất với đề xuất của Chính phủ về việc sử dụng ngân sách trung ương hỗ trợ Bộ Quốc phòng theo Tờ trình số 130/TTr-CP ngày 02/11/2026. Giao Chính phủ chỉ đạo các Bộ, cơ quan liên quan sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng mục đích, đúng quy định, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, tiết kiệm.

- Đồng ý kết thúc giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 135/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội đối với Dự án Hồ chứa nước Sông Than, tỉnh Khánh Hòa.

- Thống nhất phương án xử lý vướng mắc về nghĩa vụ ngân sách nhà nước của Công ty TNHH Gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh, giao Kiểm toán nhà nước kiểm toán trước khi thực hiện cơ chế đặc thù và yêu cầu Chính phủ chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung, số liệu, phương án đề xuất,...

6. Bên cạnh đó, Quốc hội đã xem xét, quyết định một số vấn đề quan trọng khác và tiến hành công tác nhân sự thuộc thẩm quyền với việc thông qua *Nghị quyết cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Quốc hội khóa XVI đối với ông Hồ Sỹ Hùng*, bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật và đạt được sự đồng thuận, thống nhất cao.

III. VỀ CÔNG TÁC GIÁM SÁT

1. Quốc hội đã tiến hành phiên chất vấn và trả lời chất vấn đầu tiên của nhiệm kỳ, tập trung vào 02 lĩnh vực trọng tâm là tài chính và khoa học công nghệ. Đây là 02 nhóm vấn đề được đại biểu Quốc hội lựa chọn kỹ lưỡng, có ý nghĩa quan trọng, tác động trực tiếp đến ổn định kinh tế vĩ mô; môi trường đầu tư, kinh doanh, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, trí tuệ nhân tạo và chuyển đổi số, tạo động lực phát triển nhanh, bền vững của đất nước.

Phiên chất vấn diễn ra sôi nổi, thẳng thắn, trên tinh thần xây dựng và trách nhiệm cao, với 65 lượt đại biểu Quốc hội đặt câu hỏi và 07 lượt đại biểu tham gia tranh luận. Các câu hỏi ngắn gọn, cụ thể, ít trùng lặp, phản ánh sát thực tiễn đời sống và tập trung vào các "điểm nghẽn" về thể chế, chính sách, nguồn lực. Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã thể hiện tinh thần cầu thị, nắm chắc tình hình, trả lời thẳng vào vấn đề, không né tránh và đưa ra các giải pháp, cam kết cụ thể. Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Văn Thắng, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng cùng Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Bộ trưởng Bộ Công an đã tham gia giải trình nghiêm túc, làm sáng tỏ thêm nhiều vấn đề liên quan. Cuối phiên họp, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng đã thay mặt Chính phủ báo cáo làm rõ những vấn đề thuộc trách nhiệm chung của Chính phủ và trực tiếp trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội.

Sau phiên chất vấn, Quốc hội thông qua *Nghị quyết về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XVI*, trong đó yêu cầu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng, Trưởng ngành tập trung triển khai quyết liệt các giải pháp, thực hiện đầy đủ cam kết trước Quốc hội; kịp thời khắc phục tồn tại, hạn chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực được chất vấn; tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, chương trình, chiến lược theo các nghị quyết của Bộ Chính trị và quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững của đất nước và nguyện vọng chính đáng của cử tri, Nhân dân.

2. Qua xem xét các *Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI và Báo cáo kết quả tiếp công dân, xử lý đơn, thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Quốc hội năm 2026*, Quốc hội ghi nhận những kết quả đạt được, đã góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; đồng thời, đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành, cơ quan trung ương và chính quyền địa phương các cấp tiếp tục khắc

phục những bất cập, hạn chế; xem xét, giải quyết các kiến nghị nêu trong các báo cáo và ý kiến thảo luận của đại biểu Quốc hội; khẩn trương rà soát, giải quyết các kiến nghị, bảo đảm đúng lộ trình, thời hạn đã báo cáo với cử tri; kịp thời giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi mới phát sinh, hạn chế tình trạng khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp; khẩn trương xem xét, giải quyết các vụ việc đã được cơ quan của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội kiến nghị; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2027, thực hiện nghiêm việc tiếp công dân định kỳ theo quy định của Luật Tiếp công dân.

IV. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN ĐBQH TỈNH TRƯỚC, TRONG VÀ SAU KỲ HỌP

1. Các hoạt động trước Kỳ họp thứ 2

- Đoàn ĐBQH tỉnh đã phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức 06 hội nghị lấy ý kiến đối với 21 dự án luật thuộc các lĩnh vực điện lực, an ninh trật tự, nông nghiệp và môi trường, xây dựng, tư pháp, y tế, thuế và tài chính; đồng thời lấy ý kiến bằng văn bản đối với 22 dự án luật, nghị quyết trình Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XVI. Các ý kiến được tổng hợp, chuyển đến cơ quan có thẩm quyền phục vụ quá trình nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý các dự án luật, nghị quyết.

- Đoàn phối hợp tổ chức 11 cuộc tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp, tổng hợp 40 ý kiến, kiến nghị của cử tri, gồm 23 ý kiến thuộc thẩm quyền Trung ương và 17 ý kiến thuộc thẩm quyền cấp tỉnh. Đến thời điểm này, các cơ quan Trung ương đã trả lời 09/23 ý kiến, kiến nghị; các cơ quan cấp tỉnh đã trả lời 17/17 ý kiến, kiến nghị. Bên cạnh đó, Đoàn tiếp tục duy trì công tác tiếp công dân, tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; theo dõi việc giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền của các cơ quan liên quan.

- Thực hiện Nghị quyết số 97/NQ-ĐĐBQH ngày 12/6/2026, Đoàn đã tổ chức khảo sát chuyên đề về việc thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn thực phẩm giai đoạn từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/8/2026 tại 10 cơ quan, đơn vị, làm cơ sở thực tiễn phục vụ việc tham gia góp ý dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi). Đồng thời, phối hợp với Đoàn ĐBQH các tỉnh An Giang, Bắc Ninh tiếp tục giám sát việc giải quyết đơn của ông Nguyễn Văn Thiện.

- Đoàn phối hợp với UBND tỉnh và các sở, ngành nghiên cứu các báo cáo, nắm bắt tình hình phát triển kinh tế - xã hội, qua đó tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị với Quốc hội, Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương xem xét, tháo gỡ, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Về công tác lãnh đạo chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị đối với công tác chuẩn bị nội dung Kỳ họp: Trước khi tham dự Kỳ họp, Thường trực Tỉnh ủy tổ chức cuộc làm việc với Đoàn ĐBQH tỉnh và Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, Ban Thường trực UB MTTQ tỉnh, các sở ngành liên quan, để nghe và cho ý kiến các nội dung tham dự kỳ họp, nhất là

những kiến nghị, đề xuất của tỉnh đối với Quốc hội, Chính phủ. Ngay sau khi có thông báo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo kiên quyết, giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành, đơn vị tham mưu góp ý các dự án luật, dự thảo nghị quyết, báo cáo thẩm tra; đồng thời thành lập Tổ thường trực sẵn sàng phối hợp chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ Đoàn ĐBQH tỉnh tham gia thảo luận tại kỳ họp kịp thời, đảm bảo tiến độ, chất lượng.

2. Các hoạt động tại Kỳ họp thứ 2

Các ĐBQH Đoàn Hà Tĩnh tham gia đầy đủ các phiên họp, hoạt động của các cơ quan Quốc hội và của Đoàn tổ chức. Tại **33** buổi thảo luận Hội trường, **21** buổi thảo luận Tổ đã có **47** lượt ý kiến của các ĐBQH tỉnh phát biểu, đóng góp nhiều ý kiến quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, góp ý các dự án luật và nghị quyết, các nội dung đều được chủ toạ kỳ họp đánh giá cao.

- Các đại biểu chủ động, tích cực tham gia phát biểu tại phiên thảo luận tổ và hội trường, gửi văn bản góp ý vào tất cả 43 dự án luật, nghị quyết thông qua và 05 dự án luật cho ý kiến, nhất là: Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Nhà ở (sửa đổi), Luật Đấu giá tài sản (sửa đổi), Luật Phát triển công nghiệp văn hóa, Luật Định danh và xác thực điện tử, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; báo cáo kết quả tiếp công dân, xử lý đơn, thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân… Nội dung tham gia góp ý với lập luận sắc sảo có cơ sở lý luận, khoa học và thực tiễn mang tính xây dựng cao, chuyên sâu, được Quốc hội, cử tri và Nhân dân ghi nhận, đánh giá cao và Ban soạn thảo tiếp thu đầy đủ.

- Đại biểu Quốc hội Đoàn Hà Tĩnh đã tích cực tham gia thảo luận thẳng thắn, đánh giá những ưu điểm, kết quả đạt được và những hạn chế, bất cập trong chỉ đạo, điều hành của Chính phủ về tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2026; quyết định Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước, phương án phân bổ ngân sách trung ương và kế hoạch đầu tư công năm 2027; phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025.

Đại biểu Đoàn Hà Tĩnh đề nghị chuyển đổi tư duy từ "dân số già" thành "dân số vàng về kinh nghiệm", coi người cao tuổi là nguồn lực, động lực phát triển mới; đồng thời kiến nghị ban hành Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế bạc, sửa đổi Luật Người cao tuổi, có chính sách khuyến khích đầu tư các dịch vụ y tế, chăm sóc người cao tuổi và tận dụng cơ sở nhà, đất dôi dư để xây dựng các cơ sở sinh hoạt, chăm sóc phù hợp.

- Các đại biểu là thành viên các Ủy ban của Quốc hội đã tích cực nghiên cứu, tham gia góp ý đối với các báo cáo thẩm tra, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp với tinh thần nghiêm túc, trách nhiệm.

- Đồng chí Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh đã tham gia dự lễ đón và hội đàm với Chủ tịch Quốc hội Lào. Các đại biểu Quốc hội trong Đoàn tham gia lễ đón tiếp Chủ tịch Hội đồng Liên bang, Quốc hội Liên bang Nga tại phiên họp toàn thể, Kỳ

họp thứ 2; tham gia các hội nghị các nhóm: nghị sĩ trẻ, nghị sĩ hữu nghị Việt Nam - Nhật Bản, Việt Nam - Anh,...

- Bên lề kỳ họp, Đoàn tổ chức các cuộc hội nghị tham vấn chính sách, pháp luật có liên quan đến kỳ họp và tham gia một số hoạt động của Trung ương, địa phương tổ chức.

3. Các hoạt động sau Kỳ họp thứ 2

- Đoàn đã tổ chức tiếp xúc cử tri sau Kỳ họp thứ 2 theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến tại điểm cầu cấp tỉnh và 11 cụm xã, phường. Tại các hội nghị, Đoàn thông tin những kết quả chủ yếu của Kỳ họp, đồng thời lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị của cử tri; tổng hợp, phân loại và chuyển các kiến nghị đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

- Đoàn tiếp tục duy trì hoạt động tiếp công dân, tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết các vụ việc đã chuyển đến cơ quan có thẩm quyền, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

- Các ĐBQH trong Đoàn tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, thăm hỏi, động viên, tặng quà gia đình chính sách, người có công, hộ nghèo và các hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán, góp phần chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các đối tượng chính sách và người dân có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:
- UBTVQH *(b/c);*
- Thường trực Tỉnh ủy *(b/c);*
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 8;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các ĐBQH Đoàn Hà Tĩnh;
- VP Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo VP;
- Các phòng thuộc Văn phòng;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Lưu: VT; QH3.

TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
KT.TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN

ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH HÀ TĨNH

Trần Đình Gia